

DỰ THẢO LẦN 3

Bình Phước, ngày tháng năm 2018

**QUY ĐỊNH**

**Về tiêu chí đánh giá kết quả thi đua đối với cá nhân**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-TCT ngày / / 2018  
của Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Bình Phước)

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Mục đích, yêu cầu**

1. Nhằm thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ, phân phối thu nhập tăng thêm và xác lập cơ sở thực hiện chính xác, công bằng trong thi đua khen thưởng, Ban Giám hiệu quy định cụ thể tiêu chí đánh giá kết quả thi đua của cá nhân thuộc Trường Chính trị tỉnh Bình Phước.

2. Thông qua việc áp dụng tiêu chí đánh giá kết quả thi đua đối với cá nhân nhằm nâng cao tinh thần, trách nhiệm và tính chính xác trong việc xét đánh giá chất lượng công tác cho cán bộ, giảng viên và nhân viên Nhà trường.

3. Việc đánh giá phải dựa trên tiêu chí cụ thể, đảm bảo đúng nguyên tắc, đúng đối tượng, đúng thành tích và kịp thời.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng và phạm vi đánh giá**

1. Đối tượng áp dụng: Quy định này áp dụng để đánh giá trưởng, phó các phòng, khoa, giảng viên, chuyên viên và nhân viên Nhà trường.

2. Phạm vi đánh giá: Trưởng, phó và giảng viên đánh giá tại khoa; trưởng, phó phòng, chuyên viên và nhân viên đánh giá tại phòng.

**Chương II**

**TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI**

**Điều 3. Các tiêu chí đánh giá:** Kết quả thi đua được đánh giá theo từng quý, gồm 03 tiêu chí với tổng số điểm tối đa là 100 điểm; Cá nhân chấm tối đa là 90 điểm; 10 điểm thưởng do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng (HĐTD-KT) chấm.

**1. Tiêu chí 1:** Thực hiện nhiệm vụ, công tác chuyên môn. (Cá nhân chấm tối đa 55 điểm; 05 điểm thưởng do HĐTD-KT chấm)

**2. Tiêu chí 2:** Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, tinh thần thái độ học tập: (Cá nhân chấm tối đa 18 điểm; 02 điểm thưởng do HĐTD-KT chấm)

**3. Tiêu chí 3:** Chấp hành chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước, nội qui, qui chế của cơ quan; tham gia các hoạt động đoàn thể của Nhà trường (Cá nhân chấm tối đa 17 điểm; 03 điểm thưởng do HĐTD-KT chấm)

(Nội dung cụ thể qui định tại bảng chấm điểm thi đua đối với cá nhân đính kèm)

**Điều 4. Xếp loại thi đua**

1. Đạt từ 85 đến 100 điểm: Xếp loại A - Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
2. Đạt từ 65 đến dưới 85 điểm: Xếp loại B - Hoàn thành tốt nhiệm vụ
3. Đạt từ 50 điểm đến dưới 65 điểm: Xếp loại C - Hoàn thành nhiệm vụ.
3. Dưới 50 điểm: Xếp loại D-Không hoàn thành nhiệm vụ

#### **Điều 5. Cách chấm điểm theo các tiêu chí**

Cá nhân căn cứ các mức điểm đã quy định, mình xứng đáng ở mức nào thì chấm điểm tương ứng số điểm đã quy định ở mức đó.

##### **1. Tiêu chí 1: Thực hiện nhiệm vụ, công tác chuyên môn**

**Mức I = 25 điểm** Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chuyên môn, nhiệm vụ kiêm nhiệm vượt mức kế hoạch với khối lượng công việc lớn, chất lượng cao, chấp hành sự phân công của lãnh đạo.

##### **a. Đối với giảng viên**

- Chấp hành xuất sắc các quy định về công tác giảng dạy: Lên lớp giảng dạy đúng giờ, đúng kế hoạch, lịch giảng.

- Có tác phong giảng dạy nghiêm túc, gương mẫu, đảm bảo chất lượng cao.

- Soạn giáo án đúng theo mẫu của Học viện quy định, cập nhật thông tin kiến thức chính xác, kịp thời.

- Xếp loại giờ giảng đạt loại Giỏi, nếu có dự giờ, thao giảng trong quý đánh giá (theo kết quả phiếu đánh giá dự giờ của Hội đồng khoa học Nhà trường, đánh giá của Khoa).

- Chấm điểm, vào điểm chính xác, nộp điểm đúng thời gian quy định (**phòng Đào tạo có trách nhiệm bổ sung nội dung này vào báo cáo tháng để có cơ sở chấm điểm**).

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác giáo viên chủ nhiệm (nếu được phân công).

- Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy đạt hiệu quả.

- Mỗi quý có ít nhất 02 tin, bài viết được duyệt đăng lên website của nhà trường hoặc đăng trên các báo, tạp chí, bài viết hội thảo, thông tin lý luận và thực tiễn.

##### **b. Đối với chuyên viên**

-Thực hiện xuất sắc các quy định, nhiệm vụ được phân công; tham mưu có chất lượng, nhanh chóng, tích cực, chủ động, có trách nhiệm cao trong thực hiện nhiệm vụ.

- Mỗi quý có ít nhất 01 tin, bài viết được duyệt đăng lên website của nhà trường hoặc đăng trên các báo, tạp chí, bài viết hội thảo, thông tin lý luận và thực tiễn.

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác giáo viên chủ nhiệm (nếu được phân công).

##### **c. Đối với nhân viên**

- Thực hiện xuất sắc các quy định, nhiệm vụ được phân công; có tinh thần trách nhiệm cao, vượt kế hoạch, chất lượng công việc rất tốt.

**Mức II = 22 điểm:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn, nhiệm vụ kiêm nhiệm, khối lượng công việc ở mức khá, trong quá trình thực hiện không có sai sót, chấp hành sự phân công của lãnh đạo.

### **a. Đối với giảng viên**

- Soạn giáo án đúng theo mẫu của Học viện qui định, đã cập nhật thông tin, kiến thức nhưng còn có những hạn chế nhỏ.

- Xếp loại giờ giảng đạt loại Khá, nếu có dự giờ, thao giảng trong quý đánh giá (theo kết quả phiếu đánh giá dự giờ của Hội đồng khoa học Nhà trường, đánh giá của Khoa, phiếu phản hồi từ người học)

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác giáo viên chủ nhiệm (nếu được phân công)

- Mỗi quý có ít nhất 01 tin, bài viết được duyệt đăng lên website của nhà trường hoặc đăng trên các báo, tạp chí, bài viết hội thảo, thông tin lý luận và thực tiễn.

### **b. Đối với chuyên viên :**

- Thực hiện tốt các quy định, nhiệm vụ được phân công; tham mưu có chất lượng, tích cực trong thực hiện nhiệm vụ.

### **c. Đối với nhân viên**

- Thực hiện tốt các quy định, nhiệm vụ được phân công, đúng thời gian, không có sai sót;

**Mức III = 20 điểm:** Hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn ở mức đạt yêu cầu, trong quá trình thực hiện còn có những sai sót nhỏ.

### **a. Đối với giảng viên**

- Soạn giáo án đúng theo mẫu của Học viện qui định, cập nhật thông tin mới chưa đầy đủ kịp thời.

- Xếp loại giờ giảng Trung Bình, nếu có dự giờ, thao giảng trong quý đánh giá (theo phiếu đánh giá dự giờ của Hội đồng khoa học Nhà trường) hoặc có phản ánh của Học viên về chất lượng bài giảng (phản hồi từ người học với mức từ 30%-40% không hiểu bài, khó tiếp thu).

- Chưa có trách nhiệm cao khi thực hiện nhiệm vụ giáo viên chủ nhiệm, lớp học vẫn còn học viên thực hiện quy chế, nội quy nhưng chưa đến mức kỷ luật.

### **b. Đối với chuyên viên :**

-Thực hiện hầu hết các nhiệm vụ được phân công; tham mưu, thực thi còn có sai sót nhưng chưa gây hậu quả.

### **c. Đối với nhân viên**

- Thực hiện hầu hết nhiệm vụ được phân công; có sai sót để lãnh đạo nhắc nhở nhưng dưới 02 lần trong quý.

## **2. Tiêu chí 2. Sáng kiến, phương pháp làm việc**

**Mức I = 15 điểm:** Có nhiều sáng kiến, giải pháp hữu ích, phương pháp làm việc khoa học, có kế hoạch công tác tuần, tháng cụ thể hoá nội dung công việc đem lại hiệu quả công tác cao cho bản thân và tập thể.

Chủ nhiệm Đề tài nghiên cứu cấp trường trở lên, thành viên Đề tài nghiên cứu cấp tỉnh tương đương mức I.

**Mức II = 10 điểm:** Có sáng kiến, giải pháp, phương pháp làm việc khoa học, có kế hoạch làm việc tuy nhiên sáng kiến, giải pháp, kế hoạch mới có ảnh hưởng trong phạm vi Khoa, Phòng.

Chủ nhiệm đề tài cấp khoa, thành viên đề tài nghiên cứu cấp trường tương đương mức II.

**Mức III = 7 điểm:** Có sáng kiến, giải pháp, phương pháp làm việc nhưng chỉ ở mức có tác động đến cá nhân, chưa có tác động trong tập thể Khoa, Phòng.

Thành viên đề tài nghiên cứu cấp khoa tương đương mức III.

(Cá nhân thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học, điểm được tạm tính từ khi được giao đề tài; Khi nghiệm thu đề tài có kết quả, HĐ TĐ-KT sẽ kiểm tra, công nhận hoặc không công nhận việc tạm tính trước đó)

### **3. Tiêu chí 3. Tinh thần hợp tác, khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn**

- Mức I = 10 điểm: Có tinh thần hợp tác, phối hợp chia sẻ giúp đỡ đồng nghiệp khắc phục mọi khó khăn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.
- Mức II = 7 điểm: Có tinh thần hợp tác, khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
- Mức III = 5 điểm: Tinh thần hợp tác, khắc phục khó khăn đôi lúc không cao, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

### **4. Tiêu chí 4. Ý thức học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ**

- Mức I = 5 điểm: Chủ động, tích cực học tập, tự học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng xuất sắc yêu cầu nhiệm vụ công việc được giao.
- Mức II = 4 điểm: Có ý thức trong việc học, tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng tốt nhiệm vụ được giao.
- Mức III = 3 điểm: Đã có ý thức trong việc học, tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ nhưng ở mức chưa thường xuyên liên tục.

### **5. Tiêu chí 5: Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống**

#### **a. Phẩm chất, đạo đức, lối sống**

-Mức I = 5 điểm: Thường xuyên tu dưỡng phẩm chất đạo đức, tác phong mẫu mực, có bản lĩnh chính trị vững vàng, là tấm gương để mọi người noi theo, bản thân, gia đình có lối sống văn minh, gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hoá.

- Mức II = 4 điểm: Phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị vững vàng, bản thân, gia đình có lối sống văn minh, gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hoá.

- Mức III = 3 điểm: Phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị vững vàng; đôi lúc còn chưa tốt trong việc rèn luyện tác phong, lối sống.

#### **b. Thực hiện Quy chế dân chủ**

- Mức I = 5 điểm: Gương mẫu trong thực hiện tốt quy chế dân chủ, phát huy quyền làm chủ trong cơ quan, thực hiện tốt công tác phê bình và tự phê bình góp phần xây dựng cơ quan đơn vị trong sạch, vững mạnh.

- Mức II = 4 điểm: Thực hiện tốt quy chế dân chủ, thực hiện tốt công tác tự phê bình và phê bình.

- Mức III = 3 điểm: Chưa phát huy tính tích cực trong thực hiện quy chế dân chủ, tinh thần tự phê bình và phê bình còn chưa cao.

#### **c. Thực hành tiết kiệm chống lãng phí**

- Mức I = 4 điểm: Thực hiện tốt các quy định của Đảng, Nhà nước, cơ quan đơn vị về thực hành tiết kiệm chống tham nhũng, lãng phí, kiên quyết đấu tranh

ngăn chặn phòng chống tệ tham nhũng, lãng phí, quan liêu, phiền hà, sách nhiễu, sống thực dụng, nói đi đôi với làm.

- Mức II = 3 điểm: Thực hiện tốt các quy định của Đảng, Nhà nước, cơ quan đơn vị về thực hành tiết kiệm chống tham nhũng, lãng phí, còn cả nể trong việc ngăn chặn và chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, sống thực dụng, nói đi đôi với làm còn có những hạn chế nhất định.

- Mức III = 2 điểm: Thực hiện các quy định của Đảng, Nhà nước, cơ quan đơn vị về thực hành tiết kiệm chống tham nhũng, lãng phí còn hạn chế, không dám đấu tranh ngăn chặn và chống tệ tham nhũng, lãng phí, quan liêu, lối sống thực dụng, nói không đi đôi với làm.

#### **d. Ý thức đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp**

- Mức I = 4 điểm: Có ý thức cao trong việc đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; thẳng thắn, trung thực kiên quyết đấu tranh bảo vệ lẽ phải, bảo vệ người tốt, không tranh công, đổ lỗi, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, khuyết điểm cho người khác.

- Mức II = 3 điểm: Có ý thức tốt trong việc đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; đôi khi chưa thẳng thắn, né tránh, cả nể trong đấu tranh bảo vệ lẽ phải, bảo vệ người tốt.

- Mức III = 2 điểm: Có ý thức đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp nhưng chưa cao, trong đấu tranh bảo vệ lẽ phải, bảo vệ người tốt có biểu hiện né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, khuyết điểm cho người khác.

### **6. Tiêu chí 6: Chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, nội qui, qui chế của cơ quan, tham gia các hoạt động đoàn thể của Nhà trường**

#### **a. Chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước**

- Mức I = 4 điểm: gương mẫu chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thường xuyên tích cực tuyên truyền vận động người thân, gia đình, nhân dân thực hiện tốt mọi chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, bản thân gia đình có lối sống văn minh, gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hoá.

- Mức II = 3 điểm: Chấp hành tốt các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tích cực tuyên truyền vận động người thân, gia đình, nhân dân thực hiện chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước.

- Mức III = 2 điểm: Thực hiện đầy đủ các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nhưng còn có một số hạn chế nhất định.

#### **b. Chấp hành kỷ luật lao động, nội qui, qui chế của cơ quan**

- Mức I = 7 điểm: Ý thức kỷ luật tốt, nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, qui chế của cơ quan, đơn vị sẵn sàng nhận và hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, nhiệm vụ kiêm nhiệm, phục tùng sự phân công điều động của tổ chức.

- Mức II = 5 điểm: Có ý thức kỷ luật, chấp hành nội quy, qui chế của cơ quan, hoàn thành nhiệm vụ được giao, phục tùng sự phân công điều động của tổ chức.

- Mức III = 4 điểm; Ý thức kỷ luật, chấp hành nội quy, qui chế của cơ quan chưa thực sự nghiêm túc, đôi khi còn thiếu sót nhưng chưa ở mức độ trừ điểm.

#### **c. Tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, nhân đạo, từ thiện, phong trào thi đua do Nhà trường, cấp trên phát động**

- Mức I = 3 điểm: Tích cực tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, nhân đạo, từ thiện, phong trào thi đua do Nhà trường, cấp trên phát động đạt hiệu quả cao.

- Mức II = 2 điểm: Có tham gia các hoạt động xã hội, phong trào thi đua do Nhà trường, cấp trên phát động, nhưng ý thức còn thụ động chưa tự giác.

- Mức III = 1 điểm: Tham gia không đầy đủ các hoạt động xã hội, phong trào thi đua do Nhà trường, cấp trên phát động.

#### **d. Tham gia hoạt động phong trào Văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao (VHVN, TDTT)**

- Mức I = 3 điểm: Tích cực tham gia các phong trào VHVN, TDTT do Nhà trường, các đoàn thể, cấp trên tổ chức.

- Mức II = 2 điểm: Có tham gia nhưng chưa thể hiện tính tích cực trong các phong trào VHVN, TDTT do Nhà trường, các đoàn thể, cấp trên tổ chức.

- Mức III = 1 điểm: Tham gia chiếu lệ, đi muộn, về sớm.

### **Chương III**

## **QUY ĐỊNH ĐIỂM TRỪ, ĐIỂM THƯỞNG**

### **Điều 6. Quy định về nội dung trừ điểm thi đua**

#### **1. Tiêu chí 1: Thực hiện nhiệm vụ, công tác chuyên môn.**

- Giải quyết công việc chậm trễ, hiệu quả công việc thấp (trừ 3 điểm/lần).

- Thực hiện công việc thiếu trách nhiệm hoặc còn để quên, sót việc hoặc báo cáo số liệu không kịp thời, chính xác, đùn đẩy công việc cho người khác trừ (3 điểm/lần).

- Từ chối nhiệm vụ được giao mà không có lý do chính đáng, làm việc chiếu lệ hoặc chấp hành không nghiêm túc sự phân công, phối hợp không tích cực (trừ 2 điểm/lần).

- Thiếu tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng nghiệp: (trừ 2 điểm/lần).

- Không tích cực, chủ động học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ, không tham gia các lớp tập huấn (trừ 2 điểm/lần).

#### **2. Tiêu chí 2: Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống**

- Vi phạm đạo đức nghề nghiệp, văn minh công sở, sách nhiễu gây phiền hà trong giải quyết công việc, một lần say rượu bia trong giờ làm việc (trừ 2 điểm/lần)

- Vi phạm các qui định về thực hiện qui chế dân chủ, thực hành tiết kiệm (trừ 1 điểm/lần).

- Có hành vi gây mất đoàn kết nội bộ, đơn thư khiếu kiện không đúng sự thật (trừ 3 điểm/lần).

#### **3. Tiêu chí 3: Chấp hành chủ trương chính sách của đảng, Nhà nước, nội qui, qui chế của cơ quan, tham gia các hoạt động đoàn thể của Nhà trường.**

- Vi phạm chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội qui, qui chế của cơ quan, ở nơi cư trú (trừ 2 điểm/lần).

- Vi phạm ngày, giờ công lao động (trừ 1 điểm/lần).

- Có điều kiện tham gia đã được vận động nhưng không tham gia, tham gia chiếu lệ, đi muộn, về sớm, không đúng thời gian quy định (trừ 1 điểm)

#### **Điều 7. Quy định về điểm thưởng**

Hàng quý, cùng với việc đánh giá thi đua, Trưởng các khoa, phòng căn cứ vào sáng kiến, thành tích đạt được của các cá nhân, lập danh sách ghi rõ họ tên, lý do thưởng, đề xuất mức điểm thưởng tương ứng với từng tiêu chí chi tiết trong Bảng chấm điểm kèm theo Quy định này.

### **Chương IV**

## **QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI; TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI HÀNG NĂM**

#### **Điều 8. Quy trình đánh giá, xếp loại**

1. Vào tuần thứ 3 của tháng cuối quý, cá nhân tự chấm điểm nộp cho lãnh đạo Khoa, Phòng.

2. Khoa, Phòng tổ chức họp khoa, phòng tiến hành chấm điểm cho các cá nhân. Việc đánh giá xếp loại của đơn vị được tiến hành trong tuần thứ 4 của tháng cuối quý; nộp bản tự chấm điểm xếp loại hàng tháng và danh sách tổng hợp kết quả về Hội đồng thi đua, Khen thưởng trong tuần đầu tiên của quý tiếp sau.

2. Hội đồng thi đua Nhà trường họp xét thi đua trong tháng đầu của mỗi quý.

#### **Điều 9. Nguyên tắc tính điểm và xếp loại**

1. Tính điểm và xếp loại cho mỗi quý, áp dụng theo Điều 4 của quy định này.
2. Tính điểm cho tổng kết năm(4 quý) lấy trung bình cộng của 4 quý tính ra số điểm và so với kết quả với quy định tại Điều 4 để xếp loại.

### **Chương V**

## **MỘT SỐ QUY ĐỊNH KHÁC**

#### **Điều 10. Một số quy định bổ sung**

1. Cá nhân đủ điều kiện xếp loại A cả năm phải có ít nhất 3 Quý xếp loại A và không có quý nào xếp loại C trở xuống..

2. Cá nhân vi phạm kỷ luật không được xếp loại thi đua.

3. Đơn vị khoa, Phòng nếu có 01 cán bộ vi phạm kỷ luật thì hạ 01 bậc thi đua đối với Trưởng Khoa, Phòng có cá nhân vi phạm.

4. Các đơn vị nộp danh sách tổng hợp bình xét, xếp loại không đúng thời gian, không đúng quy định thì hạ 01 bậc thi đua đối với Trưởng Khoa, Phòng.

5. Đối với giảng viên, Giáo viên chủ nhiệm lớp: Ngoài những qui định về việc trừ điểm quy định tại **Điều 6** của quy định này, khi lên lớp, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn còn căn cứ theo Qui định của Học viện và Quy chế chuyên môn của cơ quan như: (lên lớp muộn, hoặc về sớm so với giờ quy định do nguyên nhân chủ quan của giảng viên, vi phạm quy định về công tác chủ nhiệm lớp, nộp điểm chậm, vào điểm sai, lên lớp sử dụng giáo án thông tin, kiến thức lạc hậu....Trừ 3 điểm/lần).

6. Đối với lãnh đạo các khoa, phòng: Ngoài công việc như giảng viên, chuyên viên, lãnh đạo các khoa, phòng còn phải đánh giá chất lượng tham mưu, thực hiện chỉ đạo của Ban Giám hiệu; hiệu quả quản lý, điều hành tập thể khoa, phòng.

## **Chương VI**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 11. Phân công tổ chức thực hiện**

1. Tổ chức việc đánh giá, xếp loại cán bộ, giảng viên, nhân viên đảm bảo công bằng, dân chủ, công khai.

2. Các phòng: Phòng Đào tạo, Phòng Tổ chức - Hành chính-Quản trị, Phòng Khoa học-Thông tin-Tư liệu; Công đoàn, Đoàn Thanh niên có trách nhiệm thông báo những trường hợp vi phạm về Hội đồng thi đua - khen thưởng Nhà trường tổng hợp làm căn cứ đánh giá việc xếp loại kết quả thi đua của các cá nhân.

3. Thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng Nhà trường có trách nhiệm nhận báo cáo của các đơn vị, rà soát kết quả xếp loại, tổng hợp báo cáo công tác thi đua từng quý và thi đua cả năm.

4. Trưởng các đơn vị Khoa, Phòng có trách nhiệm phổ biến và tổ chức thực hiện nghiêm túc quy trình đánh giá, xếp loại kết quả thi đua của cán bộ, giảng viên, nhân viên, làm căn cứ để phân phối thu nhập tăng thêm và cơ sở thực hiện công tác thi đua khen thưởng thuộc đơn vị quản lý theo đúng các quy định trên. Đơn vị khoa, phòng nào có sự nể nang, chần chừ không chính xác thì trừ điểm thi đua đối với Trưởng khoa, phòng đó.

**HIỆU TRƯỞNG**



Bình Phước, ngày tháng năm 2018

**BẢNG CHẤM ĐIỂM THI ĐUA CÁ NHÂN**

Tháng .....năm .....

Họ và tên.....Đơn vị .....

TT	Nội dung	Chấm theo mức	Điểm tối đa	Điểm cá nhân tự chấm Tối đa 90 điểm	Điểm trừ do lỗi vi phạm	Điểm cộng do HĐĐK T chấm Tối đa 10 điểm	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Tiêu chí 1: Thực hiện nhiệm vụ, công tác chuyên môn</b>		<b>55</b>				
1	- Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, các nhiệm vụ kiêm nhiệm.	A B C	25 22 20				
2	- Sáng kiến, phương pháp làm việc.	A B C	15 10 7				
3	- Tinh thần hợp tác, khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ.	A B C	10 7 5				
4	- Ý thức học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.	A B C	5 4 3				
<b>III</b>	<b>Tiêu chí 2: Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống.</b>		<b>18</b>				
1	- Phẩm chất đạo đức, lối sống.	A B C	5 4 3				
2	- Thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ quan.	A B C	5 4 3				
3	- Tinh thần đấu tranh chống tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí, lối sống thực dụng, nói không đi đôi với làm.	A B C	4 3 2				
4	- Ý thức đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp.	A B C	4 3 2				
<b>III</b>	<b>Tiêu chí 3: Chấp hành chủ trương, chính sách của đảng, Nhà nước, nội qui, qui chế của cơ quan, tham gia các hoạt động đoàn thể của Nhà trường.</b>		<b>17</b>				
1	- Chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.	A B C	4 3 2				
2	- Chấp hành kỷ luật lao động, NQ qui chế của cơ quan.	A B C	7 5 4				

3	- Tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, nhân đạo, từ thiện. PT thi đua do Nhà trường, cấp trên phát động .	A B C	3 2 1				
4	- Tham gia hoạt động phong trào VHVN, TDTT.	A B C	3 2 1				
	<b><i>Tổng điểm</i></b>		<b>90</b>				